

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai trong hoạt động năm học 2024-2025
của Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về việc Quy định cơ chế tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 97/QĐ-TCCB ngày 02 tháng 3 năm 2004 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) về việc thành lập Trung tâm Giáo dục Quốc phòng trực thuộc ĐHQGHN và Quyết định số 2333/QĐ-ĐHQGHN ngày 24 tháng 7 năm 2017 của Giám đốc ĐHQGHN về việc đổi tên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng-An ninh;

Căn cứ Quyết định số 3117/QĐ-ĐHQGHN ngày 09 tháng 8 năm 2017 của Giám đốc ĐHQGHN về việc ban hành kèm theo Quy định về Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh (Trung tâm);

Căn cứ Quyết định số 636/QĐ-QPAN ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm về việc ban hành Quy chế công khai tài chính của Trung tâm;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo và Quản lý người học, Trưởng Phòng Hành chính – Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai trong hoạt động năm học 2024-2025 của Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội. Nội dung chi tiết được thể hiện tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Đào tạo và Quản lý người học, trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này. /*Sgt*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các PGĐ Trung tâm (để c/đạo);
- Website Trung tâm;
- Lưu: VT, ĐT&QLNH, H01.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Đăng

Phụ lục
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm học 2024-2025

Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội thực hiện công khai hoạt động năm học 2024-2025, như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh (VNU-National Defense and Security Training Center).

2. Địa chỉ trụ sở chính: Thôn 3, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Điện thoại: (84) 024 3558 9544. Website: qpan.vnu.edu.vn.

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: là đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

4.1. Sứ mạng

Tổ chức dạy học môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) trong chiến lược đào tạo người học chất lượng cao của Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN); cơ quan tham mưu đặc lực cho ĐHQGHN về công tác GDQP&AN, tuyên truyền những nội dung Nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước về chính sách quốc phòng và an ninh để người học hiểu và thực hiện tốt, góp phần xây dựng tốt tiềm lực quốc phòng an ninh và thể trận chiến tranh nhân dân.

4.2. Tầm nhìn

Trở thành đơn vị có uy tín và vị thế hàng đầu của cả nước về quy mô và chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo và ĐHQGHN, một địa chỉ thân thiện, tin cậy về chất lượng đào tạo đạt chuẩn môn học theo quy định.

4.3. Mục tiêu

Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh (Trung tâm) trở thành một trung tâm mạnh, có vị thế và uy tín hàng đầu của cả nước về quy mô và chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực GDQP&AN trong hệ thống trung tâm GDQP&AN trong cả nước. Chú trọng xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý chất lượng cao, cơ sở vật chất hiện đại.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trung tâm GDQP&AN mà tiền thân là Trung tâm Giáo dục Quốc phòng được thành lập theo Quyết định số 97/QĐ-TCCB ngày 02/3/2004 của Giám đốc ĐHQGHN trên cơ sở sát nhập hai Khoa Giáo dục Quốc phòng của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn và Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN và được đổi tên thành Trung tâm Giáo dục

Quốc phòng và An ninh theo Quyết định số 2333/QĐ-ĐHQGHN ngày 27/7/2017 của Giám đốc ĐHQGHN.

6. Người đại diện theo pháp luật: TS. Nguyễn Đức Đăng – Giám đốc

Địa chỉ nơi làm việc: Thôn 3, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0989.318.768. Email: dangnd@vnu.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập

Quyết định số 97/QĐ-TCCB ngày 02 tháng 3 năm 2004 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) về việc thành lập Trung tâm Giáo dục Quốc phòng trực thuộc ĐHQGHN.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường: Không.

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận giám đốc, phó giám đốc

- Quyết định số 636/QĐ-ĐHQGHN ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Giám đốc ĐHQGHN về việc điều động và bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Đăng giữ chức Giám đốc Trung tâm;

- Quyết định số 3838/QĐ-ĐHQGHN ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Giám đốc ĐHQGHN về việc bổ nhiệm bà Tăng Tài Hoa giữ chức Phó Giám đốc Trung tâm và bổ nhiệm lại theo Quyết định số 3119/QĐ-ĐHQGHN ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Giám đốc ĐHQGHN;

- Quyết định số 1898/QĐ-ĐHQGHN ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Giám đốc ĐHQGHN về việc bổ nhiệm ông Dương Văn Chiến giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm và kéo dài thời gian giữ chức vụ theo Quyết định số 3248/QĐ-ĐHQGHN ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Giám đốc ĐHQGHN.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm và các đơn vị trực thuộc

- Quyết định số 3117/QĐ-ĐHQGHN ngày 09 tháng 8 năm 2017 của Giám đốc ĐHQGHN về việc ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh;

- Quyết định số 178/QĐ-QPAN ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh về ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Trung tâm.

đ) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị trực thuộc

- Quyết định số 3303/QĐ-ĐHQGHN ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Giám đốc ĐHQGHN về việc thành lập các phòng chức năng, khoa trực thuộc Trung tâm;

- Quyết định số 329/QĐ-ĐHQGHN ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Giám đốc ĐHQGHN về việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị thuộc Trung tâm.

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có).

TT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Email
1	Nguyễn Đức Đăng	Giám đốc	Ban Giám đốc	dangnd@vnu.edu.vn
2	Dương Văn Chiến	Phó Giám đốc	Ban Giám đốc	duongvanchienqpan@vnu.edu.vn
3	Tăng Tài Hoa	Phó Giám đốc	Ban Giám đốc	tthoa@vnu.edu.vn
4	Nguyễn Thị Minh Dung	Trưởng phòng	Phòng Hành chính – Tổng hợp	nmdung@vnu.edu.vn
5	Vương Thị Hồng Thanh	Phó Trưởng phòng	Phòng Hành chính – Tổng hợp	thanhvth@vnu.edu.vn
6	Nguyễn Thị Nga	Phó Trưởng phòng	Phòng Hành chính – Tổng hợp	nguyenngadp51@vnu.edu.vn
7	Nguyễn Thị Lan Anh	Phó Trưởng phòng	Phòng Hành chính – Tổng hợp	anhntl@vnu.edu.vn
8	Ngô Văn Tạng	Bí thư Chi bộ	Phòng Đào tạo và Quản lý người học	ngovantangqpan@vnu.edu.vn
9	Bùi Hoàng Khương	Chủ nhiệm Khoa	Khoa Quân sự	buihoangkhuongqpan@vnu.edu.vn
10	Nguyễn Công Nghị	Chủ nhiệm Khoa	Khoa Chính trị	ngheicqpan@vnu.edu.vn

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: *kèm theo danh mục văn bản.*

II. ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Các chỉ số đánh giá về đội ngũ giảng viên toàn thời gian

TT	Chỉ số đánh giá	Năm học 2024-2025	Năm học 2023-2024
1	Tỷ lệ người học quy đổi trên giảng viên	36	35
2	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	100%	100%
3	Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ	12,1%	12,1%

2. Thống kê đội ngũ giảng viên toàn thời gian theo các lĩnh vực đào tạo

TT	Đội ngũ giảng viên	Số lượng	Trình độ			Chức danh	
			Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	PGS	GS
1	Giảng viên toàn thời gian	33	05	24	04	02	00

TT	Đội ngũ giảng viên	Số lượng	Trình độ			Chức danh	
			Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	PGS	GS
	Lĩnh vực Giáo dục quốc phòng và an ninh	33	05	24	04	02	00
2	Giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	25	03	21	01	00	00
	Lĩnh vực Giáo dục quốc phòng và an ninh	25	03	21	01	00	00

3. Thống kê đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ

TT	Chỉ số	Năm học 2024-2025	Năm học 2023-2024
1	Số cán bộ quản lý khối hành chính và hỗ trợ	5	5
2	Số nhân viên khối hành chính và hỗ trợ	20	19
3	Tỷ lệ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ trên tổng số giảng viên toàn thời gian	75%	73%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Các chỉ số đánh giá về cơ sở vật chất

TT	Chỉ số đánh giá	Năm học 2024-2025	Năm học 2023-2024
1	Diện tích đất/người học (m ²)	17,67	16,9
2	Diện tích sàn/người học (m ²)	7,234	5,422
3	Tỷ lệ giảng viên có chỗ làm việc riêng biệt	100%	100%
4	Số đầu sách/ngành đào tạo	4.360	2.860
5	Số bản sách/người học	1 quyển /người	
6	Tỷ lệ học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến		
7	Tốc độ Internet/1.000 người học (Mbps)		

2. Diện tích đất và diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo

TT	Địa điểm	Địa chỉ	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn (m ²)
1	Trụ sở chính	Thôn 3 – xã Hoà Lạc – TP Hà Nội	53.000	21.702
	Tổng cộng		53.000	21.702

3. Các hạng mục cơ sở vật chất được đầu tư mới trong năm học 2024-2025

TT	Hạng mục đầu tư	Địa điểm	Kinh phí (triệu đồng)
	Tiếp nhận nhà D7,D8	Khu KTX số 4, ĐHQGHN tại Hòa Lạc	61.500

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kiểm định cơ sở giáo dục

Trung tâm là đơn vị đào tạo trực thuộc ĐHQGHN, giảng dạy môn học GDQP&AN nên không thuộc diện kiểm định cơ sở giáo dục. Quá trình triển khai Trung tâm tuân thủ các quy định hiện hành cụ thể như sau:

- Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTĐ ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc quy định chương trình, tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

- Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.

2. Danh mục chương trình đào tạo được kiểm định

Thực hiện theo chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh quy định của tại Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTĐ ngày 26 tháng 9 năm 2018 và Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2020.

V. KẾT QUẢ TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO

1. Các chỉ số đánh giá về đào tạo

Trung tâm tổ chức giảng dạy môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh thực hiện theo Quyết định số 2861/QĐ-BQP ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Bộ Quốc Phòng về việc điều chỉnh, bổ sung danh sách đơn vị liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh và theo Đề án tuyển sinh của từng đơn vị liên kết.

2. Quy mô đào tạo trong năm học 2024-2025

STT	Đối tượng	Quy mô đào tạo	Ghi chú
1	Cao đẳng	8.418	
2	Cao đẳng sư phạm	1.431	
3	Đại học	24.334	
	Tổng số	34.183	

VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Các chỉ số đánh giá về hoạt động khoa học và công nghệ

TT	Chỉ số đánh giá	Năm học 2024-2025	Năm học 2023-2024
1	Tỉ trọng thu khoa học-công nghệ		
2	Số công bố khoa học/giảng viên	10,8	9,3
3	Số công bố WoS, Scopus/ giảng viên		

2. Các đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện trong năm học 2024-2025

TT	Đề tài nghiên cứu khoa học	Số lượng	Kinh phí thực hiện trong năm (triệu đồng)
1	Đề tài cấp Nhà nước		

TT	Đề tài nghiên cứu khoa học	Số lượng	Kinh phí thực hiện trong năm (triệu đồng)
2	Đề tài cấp bộ, tỉnh		
3	Đề tài cấp cơ sở	06	220
4	Đề tài hợp tác doanh nghiệp (trong nước)		
5	Đề tài hợp tác quốc tế		
	Tổng số	06	220

3. Kết quả công bố khoa học, công nghệ

TT	Công trình công bố	Năm học 2024-2025	Năm học 2023-2024
1	Tổng số bài báo khoa học được HĐGSNN công nhận không nằm trong danh mục WoS, Scopus và bằng độc quyền giải pháp hữu ích	36	31
2	Tổng số công bố WoS, Scopus tất cả các lĩnh vực		
3	Tổng số sách chuyên khảo, số tác phẩm nghệ thuật và thành tích thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế		
4	Tổng số bằng độc quyền sáng chế		
5	Tổng số bằng độc quyền giải pháp hữu ích		

VII. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Các chỉ số đánh giá về tài chính

TT	Chỉ số đánh giá	Năm 2024	Năm 2023
1	Biên độ hoạt động trung bình 3 năm	20%	29%
2	Chỉ số tăng trưởng bền vững	44%	47%

2. Kết quả thu chi hoạt động

TT	Chỉ số thống kê	Năm 2024 (triệu đồng)	Năm 2023 (triệu đồng)
A	TỔNG THU HOẠT ĐỘNG	59.371	48.270
I	Hỗ trợ chi thường xuyên từ Nhà nước/nhà đầu tư	0	4.570
II	Thu giáo dục và đào tạo	54.714	39.562
1	Học phí, lệ phí từ người học	54.714	39.562
2	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	0	0
3	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	0	0
4	Thu khác	0	0
III	Thu khoa học và công nghệ	16	16
1	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	0	0
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	0	0
3	Thu khác	16	16
IV	Thu khác (thu nhập ròng)	4.641	4.122

TT	Chỉ số thống kê	Năm 2024 (triệu đồng)	Năm 2023 (triệu đồng)
B	TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG	35.678	32.397
I	Chi lương, thu nhập	20.691	17.393
1	Chi lương, thu nhập của giảng viên	13.275	10.536
2	Chi lương, thu nhập cho cán bộ khác	7.416	6.857
II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	9.692	10.020
1	Chi cho đào tạo	2.692	3.223
2	Chi cho nghiên cứu	0	0
3	Chi cho phát triển đội ngũ	220	160
4	Chi phí chung và chi khác	6.780	4.597
III	Chi hỗ trợ người học	0	0
1	Chi học bổng và hỗ trợ học tập	0	0
2	Chi hoạt động nghiên cứu	0	0
3	Chi hoạt động khác	0	0
IV	Chi khác	5.295	4.984
C	CHÊNH LỆCH THU CHI	23.693	15.873

VIII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Trung tâm tổ chức quản lý chính quy, nền nếp, chuyên nghiệp và an toàn tuyệt đối cho 602 sinh viên nội trú của ĐHQGHN tại Hòa Lạc.

Trung tâm đã tổ chức và hoàn thành Đề án “Giảng dạy nội dung vượt nghịch cảnh trong nhóm kỹ năng sinh tồn cho sinh viên Đại học Quốc gia Hà Nội” thí điểm cho 7.882 sinh viên năm thứ nhất của ĐHQGHN khi học GDQP&AN bảo đảm chặt chẽ và hiệu quả cao.

Trân trọng thông báo. 

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Đức Đăng

**DANH MỤC VĂN BẢN QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH
CỦA TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH**

STT	SỐ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	TÊN VĂN BẢN	GHI CHÚ
I	VĂN BẢN QUẢN LÝ CHUNG			
1	97/ QĐ- ĐHQGHN	02/3/2004	Quyết định về việc Thành lập Trung tâm GDQP	
2	2333/ QĐ- ĐHQGHN	24/7/2017	Quyết định về việc đổi tên Trung tâm GDQP-AN	
3	3117/ QĐ- ĐHQGHN	09/8/2017	Quyết định về việc ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động của Trung tâm	
4	375/ QĐ-QPAN	19/7/2018	Quyết định về việc ban hành Chiến lược phát triển Trung tâm đến năm 2025, tầm nhìn 2035	
5	4155/ QĐ- ĐHQGHN	21/11/2023	Quyết định về việc giao nhiệm vụ tạm thời cho Trung tâm Quản lý đô thị đại học và Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh thực hiện công tác quản lý và phục vụ học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh nội trú tại Hòa Lạc	
6	1270/ QĐ - QPAN	17/09/2024	Quyết định về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Chính quyền và Công đoàn Trung tâm	
7	1333/ QĐ - QPAN	27/09/2024	Quyết định về việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024-2025	
8	329/ QĐ - ĐHQGHN	23/01/2025	Quyết định về việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị thuộc Trung tâm	
9	178/ QĐ-QPAN	21/02/2025	Quyết định về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Trung tâm	
II	ĐÀO TẠO, KHOA HỌC CÔNG NGHỆ			
1	442/ QĐ-QPAN	18/11/2015	Quyết định về việc ban hành Quy định về công tác quản lý sinh viên Trung tâm	

STT	SỐ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	TÊN VĂN BẢN	GHI CHÚ
2	99/ QĐ-QPAN	03/8/2019	Quyết định về việc ban hành Quy định tổ chức dạy học và đánh giá kết quả môn học GDQP&AN đối tượng cao đẳng nghề tại Trung tâm	
3	89/ QĐ-QPAN	03/8/2021	Quyết định về việc ban hành 4 đề cương học phần môn học GDQP&AN	
4	108/ QĐ-QPAN	18/3/2021	Quyết định về việc ban hành Quy định tổ chức dạy học và đánh giá kết quả môn học GDQP&AN đối tượng trung cấp nghề tại Trung tâm	
5	326/ QĐ-QPAN	17/6/2021	Quyết định về việc ban hành Quy định về dạy, học trực tuyến môn học GDQP&AN	
6	624/ QĐ-QPAN	27/10/2021	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng Khoa học và Đào tạo tại Trung tâm	
7	526/ QĐ-QPAN	05/5/2023	Quyết định về việc ban hành Quy định về Quản lý chứng chỉ GDQP&AN tại Trung tâm	
8	528/ QĐ-QPAN	05/5/2023	Quyết định về việc ban hành Quy định về chế độ làm việc của Giảng viên tại Trung tâm	
9	1138/ QĐ-QPAN	31/08/2023	Quyết định về việc ban hành Nội quy ký túc xá của Trung tâm	
10	1415/ QĐ-QPAN	09/10/2024	Quyết định về việc ban hành Quy định về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Trung tâm	
11	1919/ QĐ-QPAN	17/12/2024	Quyết định về việc ban hành Quy định về quản lý, rèn luyện HSSV, ĐTBD tại Trung tâm	
III	HÀNH CHÍNH – TỔ CHỨC, CÁN BỘ			
1	297/ QĐ-QPAN	24/6/2019	Quyết định về việc ban hành quy định Nội quy đối với học sinh, sinh viên học tập tại Trung tâm	
2	448/ QĐ-QPAN	09/06/2019	Quyết định về việc ban hành nội quy ra, vào cổng Trung tâm	
3	375/ QĐ-QPAN	22/9/2020	Quyết định về việc ban hành Quy định công tác văn thư, lưu trữ tại Trung tâm	
4	574/ QĐ-QPAN	27/9/2021	Quyết định về việc ban hành Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống Covid-19 của Trung tâm	

STT	SỐ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	TÊN VĂN BẢN	GHI CHÚ
5	575/ QĐ-QPAN	27/9/2021	Kế hoạch tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại Trung tâm	
7	636/ QĐ-QPAN	29/11/2021	Quyết định về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng của Trung tâm	
8	382/ QĐ-QPAN	10/5/2022	Quyết định về việc ban hành Quy định xét công nhận sáng kiến cải tiến của Trung tâm	
9	1268/ QĐ-QPAN	01/11/2022	Quyết định về việc ban hành Quy định tạm thời về nội quy trông giữ xe của Trung tâm	
10	46/ QĐ-QPAN	11/01/2023	Quyết định về việc ban hành Quy định về thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với VC, NLD tại Trung tâm	
11	275/ QĐ-QPAN	08/3/2023	Quyết định về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trung tâm	
12	276/ QĐ-QPAN	08/3/2023	Quyết định về việc ban hành Quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, sĩ quan biệt phái, người lao động của Trung tâm	
13	333/ QĐ-QPAN	20/3/2023	Quyết định về việc ban hành Quy chế làm việc của Trung tâm	
14	525/ QĐ-QPAN	05/5/2023	Quyết định về việc ban hành Quy chế văn hoá công sở và quy tắc ứng xử của viên chức, sĩ quan biệt phái và người lao động tại Trung tâm	
15	789/ QĐ-QPAN	23/6/2023	Quyết định về việc ban hành Quy trình xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo tại Trung tâm	
16	99/ QĐ-QPAN	25/01/2024	Quyết định về việc ban hành Quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm và chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp trách nhiệm đối với viên chức lãnh đạo, quản lý của Trung tâm	
17	1287/ QĐ-QPAN	20/09/2024	Quyết định về việc ban hành chức năng, nhiệm vụ bộ phận Thanh tra và pháp chế	
18	1288/ QĐ-QPAN	20/09/2024	Quyết định về việc ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước	

STT	SỐ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	TÊN VĂN BẢN	GHI CHÚ
19	1468/ QĐ-QPAN	17/10/2024	Quyết định về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng	
20	1501/ QĐ-QPAN	22/10/2024	Quyết định về việc ban hành Quy chế tiếp công dân	
21	1777/ QĐ-QPAN	26/11/2024	Quyết định về việc ban hành Quy định về chế độ nghỉ hằng năm, nghỉ lễ, nghỉ ốm đau, nghỉ thai sản, nghỉ việc riêng	
22	1671/ QĐ-QPAN	08/11/2024	Công văn về điều chỉnh, bổ sung một số điểm trong quy định về xét, công nhận sáng kiến cấp cơ sở của Trung tâm	
23	1898/ QĐ-QPAN	26/12/2024	Quyết định về việc ban hành Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng của Trung tâm	
24	178/ QĐ-QPAN	21/02/2025	Quyết định về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Trung tâm	
IV	TÀI CHÍNH			
1	393/ QĐ-QPAN	21/7/2021	Quyết định về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm	
2	689/ QĐ-QPAN	06/7/2022	Quyết định về việc ban hành Hướng dẫn thanh toán 1 số nghiệp vụ chi hoạt động thường xuyên của Trung tâm	
3	1299/ QĐ-QPAN	23/9/2024	Quyết định về việc ban hành Quy định về quản lý và sử dụng tài chính	
4	1699/ QĐ-QPAN	15/5/2024	Quyết định về việc ban hành Quy chế công khai tài chính	
5	1323/ QĐ-QPAN	27/9/2024	Quyết định về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị của Trung tâm	
6	1858/ QĐ-QPAN	04/12/2024	Quyết định về việc ban hành Quy chế về quản lý tài sản công tại Trung tâm	
7	2048/ QĐ-QPAN	31/12/2024	Quyết định về việc ban hành Quy chế về quy trình thu, chi bằng tiền mặt và không sử dụng tiền mặt tại Trung tâm	
8	636/ QĐ-QPAN	15/5/2025	Quyết định về việc ban hành Quy chế công khai tài chính	
V	HẬU CẦN, KỸ THUẬT			

STT	SỐ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	TÊN VĂN BẢN	GHI CHÚ
1	346/ HC-QPAN	11/12/2012	Quy định về Quản lý vũ khí trang bị của Trung tâm	
2	Quy định tạm thời	08/10/2015	Quy định tạm thời về chức năng nhiệm vụ y tế của Trung tâm	
3	127/ QĐ-QPAN	28/3/2016	Quyết định về việc ban hành Quy định tạm thời về việc cấp phát, thu hồi tài sản là quần áo, chăn màn, mũ, giáo trình, dụng cụ học tập	
4	1555/ QĐ-QPAN	22/11/2023	Quyết định về việc ban hành Quy định đảm bảo công tác y tế tại Trung tâm	
5	1060/ QĐ-QPAN	31/07/2024	Quyết định về việc ban hành Quy định về quản lý, sử dụng trang thiết bị dạy học tại Trung tâm	
6	1365/ QĐ-QPAN	03/10/2024	Quyết định về việc ban hành Quy định về đầu tư xây dựng cơ bản tại Trung tâm	
7	367/ QĐ-QPAN	28/03/2025	Quyết định về việc ban hành Quy định một số nội dung về sử dụng tài sản công tại Trung tâm.	

